

QUYẾT ĐỊNH

**về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của cơ quan chuyên trách
tham mưu, giúp việc Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố**

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy định số 294-QĐ/TW ngày 26/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương khoá XIII về thi hành Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy định số 260-QĐ/TW ngày 24/01/2025 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố;
- Căn cứ Hướng dẫn số 29-HD/BTCTW ngày 25/02/2025 của Ban Tổ chức Trung ương về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương;
- Căn cứ Quyết định số 12-QĐ/TU ngày 01/7/2025 của Thành ủy Đà Nẵng về việc thành lập Đảng bộ Ủy ban nhân dân thành phố;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ Ủy ban nhân dân thành phố khóa I, nhiệm kỳ 2020-2025;

Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy, cụ thể như sau:

I. Quy định chung

1. Tổ chức bộ máy

- Đảng ủy UBND thành phố được lập 04 cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc gồm: Ban Tổ chức, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra, Ban Tuyên giáo và Dân vận, Văn phòng.
- Trưởng các cơ quan tham mưu, giúp việc là ủy viên ban thường vụ đảng ủy kiêm nhiệm. Mỗi cơ quan tham mưu, giúp việc có tối đa 02 phó trưởng ban chuyên trách và một số chuyên viên. Trước mắt, số lượng phó trưởng ban chuyên trách có thể nhiều hơn so với số lượng nêu trên.
- Biên chế cán bộ chuyên trách của từng cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc do Ban Thường vụ Đảng ủy xem xét, quyết định trong tổng số biên chế

được cấp có thẩm quyền giao trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và vị trí việc làm của từng cơ quan; bảo đảm tinh gọn, cân đối giữa các cơ quan.

2. Trách nhiệm, quyền hạn chung của cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy:

a) Chịu trách nhiệm trước Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy trong tham mưu, đề xuất cho cấp ủy và thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

b) Được yêu cầu cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc đảng ủy báo cáo, cung cấp thông tin, tài liệu để thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan.

c) Được cử cán bộ dự các cuộc họp, hội nghị của cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan có liên quan khi bàn về nội dung thuộc lĩnh vực chuyên môn do cơ quan phụ trách.

d) Thực hiện nhiệm vụ, trách nhiệm, thẩm quyền của chủ thể kiểm tra, giám sát theo quy định của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

đ) Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất với Thường trực, Ban Thường vụ Đảng ủy và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Thành ủy.

II. Chức năng, nhiệm vụ

1. Ban Tổ chức Đảng ủy

1.1. Chức năng

Là cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy, trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy về công tác tổ chức xây dựng Đảng gồm: tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ; đồng thời là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ của Đảng ủy.

1.2. Nhiệm vụ

1.2.1. Nghiên cứu, đề xuất và thực hiện

a) Chuẩn bị hoặc tham gia chuẩn bị nghị quyết đại hội, các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận, chương trình, kế hoạch của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy về công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ.

b) Xây dựng đề án về tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ đảng thuộc thẩm quyền quyết định của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy.

c) Tham mưu các nội dung công tác tổ chức, biên chế, cán bộ và quản lý cán bộ thuộc thẩm quyền của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy theo phân cấp quản lý; quản lý cán bộ, công chức, người lao động cơ quan chuyên trách của Đảng ủy theo quy định.

d) Cụ thể hoá và triển khai các văn bản của cấp trên, của Đảng ủy và Ban Thường vụ Đảng ủy về công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ. Thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy quản lý theo quy định. Phối hợp với các cơ quan chức năng, cơ sở y tế thực hiện việc bảo vệ, chăm sóc sức khoẻ đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

đ) Tham mưu, giải quyết các vấn đề về đảng tịch. Quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy quản lý; quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên có vấn đề về chính trị theo quy định.

e) Thực hiện thống kê về tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ở các cơ quan, đơn vị trong đảng bộ theo phân cấp, ủy quyền; công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên ở các chi bộ, đảng bộ trực thuộc.

g) Là cơ quan thường trực về công tác thi đua, khen thưởng của Đảng ủy.

h) Sơ kết, tổng kết về công tác tổ chức xây dựng Đảng.

1.2.2. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát

a) Công tác tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ, thi hành Điều lệ Đảng đối với các cấp ủy cơ sở trực thuộc Đảng ủy.

b) Nghiệp vụ công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ cho đội ngũ cán bộ làm công tác tổ chức của cơ quan, đơn vị trực thuộc Đảng ủy.

c) Công tác phát triển đảng viên, quản lý hồ sơ cán bộ, đảng viên, giới thiệu sinh hoạt đảng, giải quyết khiếu nại, xóa tên đảng viên và vấn đề đảng tịch cho đảng viên.

1.2.3. Thẩm định, thẩm tra

a) Các đề án, văn bản về tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ của cấp ủy cơ sở trước khi trình Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy.

b) Thẩm định và trình Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy về nhân sự dự kiến quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, giới thiệu ứng cử, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, thực hiện chính sách cán bộ theo phân cấp quản lý và danh sách kết nạp đảng viên.

c) Thẩm tra, xác minh đối với cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên có vấn đề về chính trị theo quy định.

d) Thẩm định hồ sơ xóa tên trong danh sách đảng viên và cho ra khỏi đảng.

1.2.4. Phối hợp

a) Với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy, cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy trong công tác xây dựng Đảng về tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ.

b) Với cơ quan, đơn vị chức năng trong việc thực hiện, cụ thể hoá các quyết định, quy định của cấp trên về lĩnh vực tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, bảo vệ chính trị nội bộ theo phân công, phân cấp.

c) Với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy và cơ quan có liên quan hướng dẫn xây dựng và kiểm tra, giám sát việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, quy chế làm việc của các cấp ủy trực thuộc.

1.2.5. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do ban thường vụ Đảng ủy, Thường trực đảng ủy giao.

2. Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy

2.1. Chức năng

Là cơ quan tham mưu, giúp Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng trong đảng bộ theo quy định của Điều lệ Đảng và thực hiện các nhiệm vụ do Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy giao; đồng thời là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng của Đảng ủy.

2.2. Nhiệm vụ

2.2.1. Nghiên cứu, đề xuất và thực hiện

a) Tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban Kiểm tra được quy định trong Điều lệ Đảng, quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy và nhiệm vụ do Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy giao; tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác hằng năm do Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy quyết định; cụ thể: Chuẩn bị chương trình, kế hoạch, nội dung kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, đề án trình Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xem xét, quyết định theo thẩm quyền; các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy về công tác kiểm tra, giám sát của Đảng ủy.

b) Chuẩn bị các vụ việc kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; các báo cáo, đề án đề Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xem xét, quyết định theo thẩm quyền. Tham mưu, giúp Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy thực hiện nhiệm vụ kiểm soát tài sản, thu nhập theo thẩm quyền.

c) Đề xuất ý kiến đóng góp vào sự lãnh đạo, chỉ đạo chung của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy đối với công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng trong đảng bộ; tham gia ý kiến các trường hợp do cơ quan chức năng đề nghị khen thưởng.

d) Sơ kết, tổng kết về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng trong Đảng bộ.

đ) Thực hiện các nhiệm vụ: Xây dựng, tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác tháng, quý, sáu tháng, một năm và sơ kết, tổng kết công tác của cơ

quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy. Xây dựng tổ chức, cán bộ, công chức và thực hiện chính sách đối với cán bộ, công chức cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy. Kiểm tra, giám sát hoạt động của cán bộ, công chức cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy và ủy ban kiểm tra cấp ủy trực thuộc Đảng ủy khi cần thiết.

e) Thực hiện việc tiếp nhận, xử lý đơn, thư gửi đến Đảng ủy, Thường trực, Ban Thường vụ Đảng ủy; tham mưu, theo dõi, đôn đốc việc giải quyết đơn, thư.

2.2.2. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát

Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng trong Đảng bộ; chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và các vấn đề liên quan khác cho ủy ban kiểm tra, tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên.

2.2.3. Thẩm định, thẩm tra

Thẩm định, thẩm tra đề án, văn bản về những nội dung liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng khi có yêu cầu.

2.2.4. Phối hợp

a) Với Ban Tổ chức, Văn phòng Đảng ủy và các cơ quan có liên quan theo dõi, giám sát việc thực hiện quy chế làm việc của Đảng ủy.

b) Với Ban Tổ chức Đảng ủy trong công tác cán bộ, công chức theo phân cấp quản lý.

c) Với các cơ quan liên quan thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng.

d) Với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực đảng ủy xây dựng phương hướng, nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của Đảng và giúp Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy lập đoàn hoặc tổ giải quyết tố cáo, khiếu nại, kỷ luật đảng và xem xét, xử lý kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm theo thẩm quyền; tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch này.

đ) Với các cơ quan có liên quan đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng cho cấp ủy viên và cán bộ, công chức kiểm tra của Đảng ủy và cấp ủy trực thuộc đảng ủy.

2.2.5. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy và Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy giao.

3. Ban Tuyên giáo và Dân vận

3.1. Chức năng

Là cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy, trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy về công tác tuyên giáo và dân vận; đồng

thời là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác tuyên giáo và dân vận của Đảng ủy.

3.2. Nhiệm vụ

3.2.1. Nghiên cứu, đề xuất và thực hiện

a) Nghiên cứu, theo dõi, tổng hợp tình hình tư tưởng trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và người lao động; dư luận xã hội; những âm mưu, thủ đoạn, quan điểm sai trái, thù địch, chống phá Đảng, Nhà nước, chế độ; dự báo những diễn biến, xu hướng chính trị, tư tưởng có thể xảy ra. Kịp thời báo cáo, kiến nghị với Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy về phương hướng, nhiệm vụ, nội dung, biện pháp giải quyết.

b) Chuẩn bị hoặc tham gia chuẩn bị nghị quyết đại hội; chuẩn bị xây dựng các đề án, nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định, quyết định, quy chế, chương trình, kế hoạch của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy về công tác tuyên giáo, dân vận.

c) Tổ chức nghiên cứu, học tập, tuyên truyền, quán triệt, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản của Đảng. Tổ chức tuyên truyền, giáo dục, phát huy truyền thống cách mạng của đất nước, địa phương, cơ quan, tổ chức.

d) Chủ trì, phối hợp tham mưu triển khai thực hiện các văn bản của cấp ủy cấp trên, pháp luật và chính sách của Nhà nước về công tác dân vận, dân tộc, tôn giáo, phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Chủ trì, phối hợp tham mưu, giúp Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác dân vận và việc xây dựng, thực hiện dân chủ ở cơ quan, đơn vị, tổ chức; xây dựng tổ chức, đoàn thể cơ quan vững mạnh, đẩy mạnh các phong trào thi đua, phát huy quyền làm chủ, nâng cao vai trò giám sát và phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của các tổ chức, đoàn thể và đoàn viên, hội viên.

đ) Tổ chức mạng lưới và chỉ đạo nội dung hoạt động đối với báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên. Tổ chức thông tin thời sự, tuyên truyền chủ trương, chính sách theo kế hoạch, chương trình của cấp ủy cấp trên và của Đảng ủy; tổ chức sưu tầm, quản lý tư liệu và biên soạn lịch sử Đảng bộ.

e) Là cơ quan thường trực của các ban chỉ đạo về lĩnh vực công tác tuyên giáo, dân vận của Đảng ủy.

g) Sơ kết, tổng kết về công tác tuyên giáo và dân vận.

3.2.2. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát

a) Kiểm tra, giám sát các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc trong việc thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kế hoạch, kết luận của cấp ủy cấp trên và của đảng ủy trong lĩnh vực tuyên giáo, dân vận.

b) Bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ công tác tuyên giáo, dân vận cho cấp ủy, cán bộ tuyên giáo, dân vận cấp dưới. Hướng dẫn cấp ủy cấp dưới sưu tầm, biên soạn lịch sử Đảng bộ.

c) Hướng dẫn, thẩm định, kiểm tra tuyên truyền các ngày lễ lớn, các phong trào thi đua yêu nước, truyền thống cách mạng của Đảng, dân tộc, địa phương, cơ quan, tổ chức.

3.2.3. Thẩm định, thẩm tra

Thẩm định, thẩm tra đề án, văn bản về công tác tuyên giáo, dân vận trước khi trình Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy.

3.2.4. Phối hợp

a) Với các cơ quan chức năng tham gia xây dựng Đảng về công tác chính trị, tư tưởng, đạo đức, về xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác tuyên giáo, dân vận đối với các chi bộ, đảng bộ cơ sở trực thuộc Đảng ủy.

b) Với các cơ quan liên quan để thực hiện tốt nhiệm vụ công tác tuyên giáo, dân vận trong cơ quan, tổ chức.

3.2.5. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy giao.

4. Văn phòng đảng ủy

4.1. Chức năng

Là cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy, trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy trong tổ chức, điều hành công việc lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp hoạt động các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy; là trung tâm thông tin tổng hợp phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy. Trực tiếp quản lý tài sản, tài chính của Đảng ủy, bảo đảm kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện và tổ chức phục vụ hoạt động của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, thường trực Đảng ủy và các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy.

4.2. Nhiệm vụ

4.2.1. Nghiên cứu, đề xuất và thực hiện

a) Nghiên cứu, đề xuất và giúp Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy xây dựng, thực hiện quy chế làm việc và chương trình công tác; sắp xếp chương trình công tác của Ban Thường vụ Đảng ủy, bí thư và các phó bí thư Đảng ủy; phối hợp, điều hoà hoạt động của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy.

b) Tổng hợp tình hình thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế của cấp ủy cấp trên và của Đảng ủy; hoạt động của các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc để báo cáo với Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy.

c) Là đầu mối giúp Thường trực Đảng ủy xử lý công việc hằng ngày; tổ chức công tác thông tin phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo của Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy và Đảng ủy; cung cấp thông tin cho các cấp ủy cơ sở, cơ quan, đơn vị theo quy định. Theo dõi, đôn đốc các tổ chức đảng, các cấp ủy trực thuộc

Đảng ủy, các cơ quan liên quan thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

d) Tiếp nhận, phát hành và quản lý các tài liệu, văn bản đến và đi. Quản lý tài liệu lưu trữ cơ quan của Đảng ủy và của Văn phòng Đảng ủy; thực hiện công tác cơ yếu theo quy định. Phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức tiếp công dân theo quy định.

đ) Là chủ sở hữu tài sản của đảng ủy theo sự ủy quyền của Ban Thường vụ Đảng ủy. Bảo đảm điều kiện vật chất, tài chính phục vụ hoạt động của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy theo phân công, phân cấp.

e) Tổ chức phục vụ các hội nghị, cuộc họp của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy; phối hợp phục vụ các hội nghị, cuộc họp của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng ủy; tham gia tổ chức phục vụ đại hội Đảng bộ.

g) Chủ trì, phối hợp tham mưu, giúp Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số trong Đảng.

h) Sơ kết, tổng kết công tác Văn phòng Đảng ủy.

4.2.2. *Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát*

a) Hướng dẫn, phối hợp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác văn phòng, công tác tài chính cho cấp ủy cơ sở và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy.

b) Hướng dẫn, kiểm tra nghiệp vụ văn thư, lưu trữ của các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy theo quy định của pháp luật về lưu trữ, các quy định của Trung ương, cấp ủy cấp trên và hướng dẫn của Văn phòng Trung ương Đảng.

c) Kiểm tra, giám sát việc thu, nộp và sử dụng đảng phí ở các tổ chức cơ sở đảng.

4.2.3. *Thẩm định, thẩm tra*

a) Đề án, văn bản của các cơ quan, tổ chức trước khi trình Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực đảng ủy về: Yêu cầu, phạm vi, quy trình, thẩm quyền ban hành và thể thức văn bản.

b) Nội dung các đề án, văn bản thuộc lĩnh vực công tác xây dựng Đảng theo sự phân công của Thường trực Đảng ủy trước khi trình Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy.

4.2.4. *Phối hợp*

a) Với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy, cơ quan, tổ chức liên quan sơ kết, tổng kết về công tác của Đảng ủy; sơ kết, tổng kết và sửa đổi,

bổ sung quy chế làm việc của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy.

b) Với các cơ quan liên quan xây dựng, theo dõi việc thực hiện chủ trương, chế độ, nguyên tắc quản lý tài chính, tài sản của Đảng ủy.

c) Với các cấp ủy trực thuộc và các cơ quan, tổ chức liên quan tham mưu, giúp Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy chỉ đạo kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế của cấp ủy cấp trên và của Đảng ủy về công tác xây dựng Đảng, thực hiện nhiệm vụ chính trị.

4.2.5. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy giao.

III. Mối quan hệ công tác

1. Với Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy: Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc đảng ủy chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo của đảng ủy, trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy; thực hiện chế độ báo cáo, xin ý kiến, tham mưu đề xuất với Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy các vấn đề thuộc trách nhiệm, lĩnh vực được phân công; về chương trình công tác của mỗi cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy.

2. Với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Thành ủy: Định kỳ báo cáo công tác; chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Thành ủy theo quy định.

3. Với cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy: Quan hệ giữa các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy với cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc đảng ủy là quan hệ phối hợp, hướng dẫn, trao đổi trong việc thực hiện công tác chuyên môn và công tác cán bộ theo phân cấp.

4. Với bộ phận giúp việc cấp ủy cơ sở: Quan hệ giữa các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy với bộ phận giúp việc của cấp ủy cơ sở là quan hệ hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ trong phạm vi, nhiệm vụ được phân công.

Ban Thường vụ Đảng ủy giao các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy căn cứ Quyết định này để xây dựng quy chế làm việc và phân công nhiệm vụ phù hợp.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy (để b/c),
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy,
- Các đồng chí Đảng ủy viên,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy,
- Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Đảng ủy,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ



Tô Văn Hùng

